

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 231/2018/HSST

NHÂN DANH

Ngày: 28/9/2018

NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Sướng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn An, ông Đỗ Đức Hùng

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Tạ Hữu Hiền - Cán bộ Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát thị xã T tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hằng – Kiểm sát viên

Trong ngày 28/9/2018 tại Hội trường khu phố Yên Lã, phường Tân Hồng, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án thị xã T mở phiên toà lưu động, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 217/2018/ HSST ngày 24/ 7/2018 đối với bị cáo:

Phạm Duy T - Sinh năm 1979; Nơi ĐHKTT: khu phố NT, phường TH, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Phạm Duy N; Sinh năm: 1929. Đã chết; Mẹ: Chu Thị H; Sinh năm: 1933. Đã chết; Gia đình bị can có 6 chị em, bị can là con thứ 6 trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Tại bản án số: 66/2013/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2013 của Tòa án nhân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 0,157gam chất Heroine và 2,170 gam Methamphetamine). Ngày 06 tháng 7 năm 2015 T chấp hành xong hình phạt tù về địa phương.

Tại bản án số: 17/2016/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Hành vi tàng trữ 0,3345 gam chất Methamphetamine). Ngày 02 tháng 02 năm 2018 T chấp hành xong hình phạt tù về địa phương.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/04/2018 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/4/2018 tại phòng 201 nhà nghỉ NA thuộc khu đô thị Bắc T, phường TH, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đội Cảnh sát điều tra tội phạm và ma túy, Công an thị xã T, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Phạm Duy T, đang có hành vi bán trái phép 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng với giá 300.000 đồng cho 01 đối tượng nam thanh niên tự khai tên là Nguyễn Văn Q, sinh năm 1990 ở thôn N, xã H, huyện

TD, tỉnh Bắc Ninh (T và Q khai nhận đó là ma túy đá và ngựa). Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng của vụ án và gửi mẫu vật đi giám định.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của Q 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu M1) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh-đen, lắp sim số thuê bao: 0166365318x.

Thu giữ của T 02 túi ni lông màu trắng (trong đó: 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng và nửa viên hình tròn màu hồng) (ký hiệu M2), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng, lắp sim số thuê bao: 01695864917 và 300.000 đồng, gồm: 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng có số sê ri: RT 14925495 và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số sê ri: OV12237335.

Tại bản kết luận giám định số: 574/KLGD-PC54 ngày 23/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

“Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng **0,0240** gam; Là ma túy; Loại ma túy: **Methamphetamine**.

01 viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng **0,0516** gam; Là ma túy; Loại ma túy: **Methamphetamine**.

Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng **0,2682** gam; Là ma túy; Loại ma túy: **Methamphetamine**.

01 nửa viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng **0,0320** gam; Là ma túy; Loại ma túy: **Methamphetamine**

Tại bản Cáo trạng số 150/CT -VKS ngày 20/7/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T đã truy tố Phạm Duy T về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo T khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy nên để có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo đã mua ma túy của người khác sau đó bán kiếm lời. Sáng ngày 23/4/2018, bị cáo đi đến khu vực bến xe buýt trước cửa Bệnh viện Đa khoa thị xã T thuộc phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy đá và ngựa (Methamphetamine). Người đàn ông đồng ý bán cho bị cáo 01 túi ni lông ma túy bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 viên nén và nửa viên nén hình tròn màu hồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về nhà chia nhỏ ra làm 03 túi ni lông như trên, mục đích đợi có người hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng 14 giờ ngày 23/4/2018, khi bị cáo đang ở khu phố NT, phường TH, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh thì có 01 nam thanh niên tự giới thiệu tên là Q gọi đến điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng lắp sim số thuê bao: 0169586491x của bị cáo hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá và ngựa (Chất Methamphetamine) bị cáo đồng ý. Q và bị cáo thỏa thuận với nhau mua bán ma túy tại phòng 201 của nhà nghỉ NA, thuộc khu đô thị Bắc T, phường TH, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Ngay sau đó, bị cáo đi đến địa điểm trên để bán ma túy cho Q. Tại phòng 201, nhà nghỉ NA, bị cáo gặp Q tại đây bị cáo lấy từ túi quần phía trước đang mặc ra 01 túi ni lông màu trắng bên trong

chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng đưa cho Q, Q cầm túi ma túy rồi trả cho Q 300.000 đồng. Cùng lúc này thì Q và bị cáo bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thị xã T, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang.

Bị cáo xác định việc bị cáo mua ma túy của người khác sau đó bị cáo bán ma túy cho đối tượng nghiện để kiếm lời là vi phạm pháp luật. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng, không oan sai gì.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi vị đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo và khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo trước Tòa là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Duy T từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 23/04/2018. Phạt bị cáo 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh; 02 sim điện thoại số : 0169586491x; 0166365318x

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 300.000 đồng tiền bán ma túy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh-đen

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo.

Khi được nói sau cùng bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh về số ma túy thu giữ. Do đó đã có đủ các yếu tố để xác định T đã có hành vi mua ma túy sau đó chia nhỏ ra rồi bán lại cho các con nghiện khác kiếm lời. Tổng trọng lượng ma túy T đã bán trái phép cho Q và số ma túy T thu giữ trên người T chưa bán, bị bắt quả tang là 0,3758 gam Methamphetamine. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người đứng tội đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm vào một khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là trật tự quản lý chất ma túy của Nhà nước ta. Tính chất phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hậu quả bị cáo đã tiếp tay cho những con nghiện sử dụng ma túy, gây mất

trật tự xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy đối với hành vi này của bị cáo cần phải xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc thì mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung tội phạm trên địa bàn.

Về nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo T là người có nhân thân xấu đã từng hai lần bị xét xử: Tại bản án số: 66/2013/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2013 của Tòa án nhân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 0,157gam chất Heroine và 2,170 gam Methamphetamine). Ngày 06 tháng 7 năm 2015 T chấp hành xong hình phạt tù về địa phương; Tại bản án số: 17/2016/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Hành vi tàng trữ 0,3345 gam chất Methamphetamine). Ngày 02 tháng 02 năm 2018 T chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Bị cáo không lấy những bản án trước làm bài học mà vẫn lao vào con đường phạm tội chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo giáo dục.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo T phạm tội lần này khi chưa được xóa án tích của cả hai bản án nhưng do lượng ma túy bị cáo T tàng trữ ở bản án số 17/2016/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân huyện TD, tỉnh Bắc Ninh là 0,3345 gam chất Methamphetamine chưa đủ trọng lượng để định tội nên đã lấy bản án số: 66/2013/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2013 của Tòa án nhân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh làm tình tiết định tội. Như vậy, bị cáo T phạm tội lần này chỉ là tái phạm nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ nhân thân tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đối với lần phạm tội này của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành người tốt.

Bên cạnh việc bắt bị cáo phải chịu hình phạt chính là hình phạt tù, cần áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo, phạt bị cáo một khoản tiền nhất định .

Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền bán ma túy mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng, lắp sim số thuê bao: 0169586491x thu giữ của T. Điện thoại này T đã dùng liên lạc để bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với chiếc sim điện thoại số 0169586491x xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh-đen, lắp sim số **thuê bao**: 0166365318x thu giữ của Q. Hiện Q đã bỏ trốn cơ quan Công an hiện không biết Q ở đâu. Tuy nhiên xác định chiếc điện thoại này dùng vào việc phạm

tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với chiếc sim điện thoại số 0166365318x xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh;

Đối với người đã bán ma túy cho T. Quá trình điều tra T khai không biết là ai, ở đâu. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi mua và tàng trữ trái phép **0,0756 gam**; Chất *Methamphetamine* của đối tượng nam thanh niên tự khai là Nguyễn Văn Q với mục đích sử dụng cho bản thân. Quá trình bắt quả tang lợi dụng sơ hở của cán bộ trông giữ đối tượng đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa chỉ theo lời khai của Q trước đó nhưng địa phương cung cấp ở địa phương không có đối tượng nào tên là Q như trên nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Văn T và chị Dương Thị Th đi cùng Q đến nhà nghỉ NA thuộc khu đô thị Bắc T, phường TH, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh để Q mua ma túy của T. Quá trình điều tra xác định anh T và chị Th không biết việc mua bán ma túy giữa T và Q nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý với anh T và chị Th là đúng quy định của pháp luật

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Duy T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 2 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Duy T 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 23/04/2018. Phạt bị cáo 5 triệu đồng

Áp dụng Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo Phạm Duy T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh; 02 sim điện thoại số : 0169586491x; 0166365318x

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 300.000 đồng tiền bán ma túy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh-đen

Áp dụng Điều 135 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy Ban thường Vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

VKSND, TAND tỉnh Bắc Ninh.

VKSND thị xã T.

THA thị xã T.

Công an thị xã T.

Người TGT.

Lưu hồ sơ, văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa